| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ MỚI**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số:124/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 22-7-2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Lâm Sơn;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Ngô Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Không tham gia.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2020/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Đỗ Thị Kim H trình bày: Bà và ông Nguyễn Minh V do tự tìm hiểu tiến tới hôn nhân và chung sống với nhau vào năm 2007, có làm đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 27/11/2007. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, hay cự cãi, tính tình không hợp, từ năm 2018 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nhận thấy tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Nguyễn Minh V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thiện T, sinh ngày 19/9/2007 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 23/8/2012. Hiện hai cháu, bà H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: không có và về nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Đỗ Thị Kim H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Minh V đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải nhưng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Đỗ Thị Kim H khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Minh V. Ông V có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Ông Nguyễn Minh V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Minh V là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà mâu thuẫn, theo nguyên đơn trình bày là hay cự cãi, tính tình không hợp, từ năm 2018 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau. Xét thấy, trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà Đỗ Thị Kim H xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thiện T, sinh ngày 19/9/2007 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 23/8/2012. Hiện hai cháu, bà H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Xét thấy hai con chung bà H đang nuôi dưỡng, Tòa án ghi nhận ý kiến của hai cháu, kết quả thể hiện "nếu ba và mẹ không còn sống chung với nhau nữa thì nguyện vọng muốn được chung sống với mẹ". Dó đó Hội đồng xét xử chấp nhận bà H được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình cũng như nguyện vọng của con. Về việc cấp dưỡng nuôi con: bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật, tại

phiên tòa, nguyên đơn Đỗ Thị Kim H thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến;

[2.4] Về nợ chung: Không có nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Kim H.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đỗ Thị Kim H ly hôn với ông Nguyễn Minh V. Giấy chứng nhận kết hôn số 223 ngày 27/11/2007 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Đỗ Thị Kim H được tiếp tục nuôi 02 con chung là Nguyễn Thiện T, sinh ngày 19/9/2007 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 23/8/2012; ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: không có nên không xét đến.

4)Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Đỗ Thị Kim H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008533 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Đỗ Thị Kim H đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã H, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Hùng**